TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 26-7-2024
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Ngô Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bỉnh

2. Ông Võ Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 82/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐST - HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1977 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: ấp Đ, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Hương L, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Trú tại: ấp Đ, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn ông Nguyễn Văn K trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị Hương L chung sống và đăng ký kết hôn năm 2005. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng thời gian sau thì mâu thuẫn, bất đồng quan điểm không thể hàn gắn được. Nay ông K yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung; 01 người con đã trưởng thành và 01 người con tên Nguyễn Phúc L1, sinh ngày 01/02/2018, cháu đang sống với ông K. Ông K yêu cầu nuôi cháu L1, không yêu cầu bà L cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận.

Về nợ chung: không có.

Bà Nguyễn Thị Hương L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn bà Nguyễn Thị Hương L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị Hương L tự nguyện chung sống vào năm 2005, có đăng ký kết hôn nên được coi là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo lời khai của ông K thì thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng thời gian sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm không thể hàn gắn. Quá trình thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng cho bà L, nhưng bà L không đến Tòa án cho ý kiến về vụ kiện, chứng tỏ bà L đã không quan tâm đến cuộc hôn nhân của ông bà. Điều đó cho thấy giữa ông K và bà L mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên ông K yêu cầu ly hôn là có cơ sở.

[3] Về con chung: Quá trình sống chung ông K và bà L có 02 người con chung; 01 người con đã trưởng thành và 01 người con tên Nguyễn Phúc L1, sinh ngày 01/02/2018, đang sống với ông K. Ông K yêu cầu nuôi cháu L1. Xét thấy cháu L1 sống với ông K từ nhỏ, để không làm xáo trộn môi trường sống của cháu, nên giao cho ông K nuôi dưỡng. Ông K không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên bà L chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Đương sự tự thoả thuận nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

[6] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn K phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị Hương L được ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phúc L1, sinh ngày 01/02/2018 cho ông Nguyễn Văn K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu L1 tròn 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị Hương L chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Đương sự tự thoả thuận nên không xem xét.

Về nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn K phải chịu là 300.000 đồng, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông K đã đóng theo biên lai số 0002988 ngày 06 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Ông K đã đóng xong án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý

do chính đáng, thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Ngô Huỳnh